TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST-DS	*Mai Sơn, ngày 21 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-DS ngày 19/12/2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lường Văn T, sinh năm 1982 và chị Lò Thị P, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản Oi, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La**.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Anh Lường Văn T và chị Lò Thị P có trách nhiệm thanh toán cho anh Hoàng Văn H số tiền là 170.000.000 VNĐ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) theo nội dung chốt nợ ngày 13/02/2023.

Về phương thức thanh toán: Anh T và chị P thanh toán số tiền trên cho anh H thành 03 đợt, cụ thể:

- Đợt 1: Ngày 30/12/2023: thanh toán số tiền 57.000.000VNĐ;

- Đợt 2: Ngày 30/12/2024: thanh toán số tiền 57.000.000VNĐ;

- Đợt 3: Ngày 30/12/2025: thanh toán số tiền 56.000.000VNĐ;

Trường hợp anh Lường Văn T và chị Lò Thị P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền theo thỏa thuận trên cho anh Hoàng Văn H thì anh H có quyền yêu cầu thi hành án theo luật thi hành án dân sự. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh H, anh T và chị P phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357, 648 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận thống nhất mỗi bên phải chịu ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bị đơn anh Lường Văn T và chị Lò Thị P có đơn xin miễn án phí do anh T và chị P là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã đặc biệt khó khăn thuộc xã vùng 3.

Nguyên đơn anh Hoàng Văn H nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.125.000 VND (Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.832.000VNĐ (Bốn triệu tám trăm ba hai nghìn đồng) theo Biên lại thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002338 ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Anh H được trả lại số tiền tạm ứng án phí là 2.707.000 VNĐ (Hai triệu bảy trăm linh bảy nhìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tráng A Tếnh